

CON ĐƯỜNG ĐỐI THOẠI CỦA VATICAN QUA 4 NĂM DƯỚI TRIỀU GIÁO HOÀNG BENEDICTO XVI

PHẠM HUY THÔNG^(*)

Cách đây 4 năm, lúc 17h50 ngày 19/4/2005, chuông đèn thò Thánh Phêrô đổ hồi dài báo tin đã có vị Giáo hoàng thứ 265 thay thế Giáo hoàng Gioan Phaolô II mới qua đời (ngày 2/4/2005). Vị tân Giáo hoàng - đúng như lời đồn đoán trước khi các Hồng y vào mật viện là Hồng y người Đức J. Ratzinger, nguyên Bộ trưởng Bộ Giáo lí Đức tin. Cả nước Đức hân hoan vì gần 1000 năm nay kể từ Giáo hoàng Damasus II (năm 1048), nay mới lại có người Đức ngồi vào ngai tòa Phêrô. Thủ tướng Đức khi đó là ông Gehard Schouder nói: “Đây là vinh quang của nước Đức và là người thừa kế xứng đáng Giáo hoàng Gioan Phaolô II”.

1. Từ vị “Hồng y thiết giáp”...

Hồng y Joseph Ratzinger được vinh thăng bậc Hồng y năm 1981 và giữ chức Bộ trưởng Bộ Giáo lí Đức tin của Tòa Thánh suốt dưới triều Giáo hoàng Gioan Phaolô II nổi tiếng là người cứng rắn để bảo vệ những quan điểm truyền thống của Giáo hội Công giáo. Ông không hề khoan nhượng với bất cứ tư tưởng cấp tiến nào đòi hỏi Giáo hội phải cải cách.

Người ta còn nhớ mãi vụ Linh mục Tissa Balasurya thuộc Dòng Tân hiến Đức Mẹ vô nhiễm (OIM), một thần học gia nổi tiếng ở Châu Á và là Giám đốc Trung tâm nghiên cứu xã hội và tôn giáo ở Colombo, Sri Lanca. Trong cuốn sách “Đức Maria và công cuộc giải phóng con

người”, Linh mục T. Balasurya cho rằng, để đối thoại được với các tôn giáo lâu đời và có ảnh hưởng rộng lớn ở Châu Á thì không thể nói chỉ có mình Đức Giêsu là Thiên Chúa. Hồng y J. Ratzinger đã hai lần triệu Linh mục T. Balasurya về Rôma bắt kí vào “Bản tuyên xưng đức tin”. Linh mục T. Balasurya từ chối. Mặc dù tháng 1/1996, 80 thần học gia đã họp tại Philippine và tháng 12/1996, Hiệp hội các thần học gia Ấn Độ đã kí vào bản kiến nghị xin Tòa Thánh đừng khai trừ Linh mục T. Balasurya khỏi Giáo hội nhưng ông vẫn không tránh được vạ tuyệt thông.

Rồi Thần học Giải phóng ở Châu Mỹ Latinh ra đời với cha đẻ là linh mục người Péru, Gustavo Gutierrez, cũng đã bị Tòa Thánh yêu cầu phải từ bỏ việc lôi cuốn giáo dân vào các hoạt động cách mạng giải phóng xã hội trần thế. Một số thủ lĩnh của nhóm Thần học Giải phóng hoặc phải kí vào “Bản tuyên xưng đức tin” hoặc phải rời bỏ Giáo hội Công giáo.

Một số người khởi xướng phong trào vận động phong chức linh mục cho phụ nữ, đòi bỏ luật độc thân (celibacy) đối với linh mục hoặc ủng hộ việc phá thai, li hôn, dùng bao cao su để ngăn chặn đại dịch HIV/AIDS cũng đều bị lên án gay gắt như thế. Năm 1996, Bộ Giáo lí Đức tin do Hồng y J. Ratzinger đứng đầu cũng đã ra lệnh đóng cửa một chủng viện ở Méhicô

*. TS. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Hà Nội.

vì đã cho giảng dạy chủ nghĩa Mác cho chủng sinh.

Khi Huynh đoàn Thánh Piô X do Tổng Giám mục Marcel Lefevre thành lập từ năm 1970 và lập chủng viện Ecône ở Thụy Sĩ có khuynh hướng quay về với các nghi lễ truyền thống trước Công đồng Vatican II và đỉnh điểm là lễ phong chức cho 4 giám mục của Huynh đoàn ngày 30/6/1988 mà không được sự đồng thuận của Vatican, sau vài cuộc gặp gỡ của Ủy ban hỗn hợp không thành, Hồng y J. Ratzinger đã không thể kiên nhẫn hơn nữa và ngày 1/7/1988 các giám mục của Huynh đoàn Thánh Piô X đã bị án vạ tuyệt thông, đẩy Huynh đoàn này thành li giáo với những phản ứng gay gắt. Trong bài giảng tại Lille ngày 25/8/1976, Tổng Giám mục M. Lefevre đã tố cáo Giáo hội Công giáo và Giáo hoàng Phaolo VI là “gian dâm với cách mạng”.

Một Tổng Giám mục khác là Emanuel Milinggo ở giáo phận Lusaka, Zimbabwe hồi tháng 5/2001 cũng bị Tòa Thánh gọi về đe dọa rút phép thông công do chạy theo giáo phái Moon vì một người phụ nữ Hàn Quốc. Sau ba tháng hối cải, ông lại một lần nữa rời Rôma qua Hoa Kỳ và chính thức bị trục xuất khỏi Giáo hội.

Mặc dù biết rất rõ Châu Á là quê hương của Đức Giêsu nhưng tín đồ Công giáo ở châu lục này chưa đến 3% dân số vì nơi đây có rất nhiều tôn giáo lớn tồn tại lâu đời và “Kitô giáo được coi như một nền văn hóa và một tôn giáo xa lạ, đang đứng ngoài cửa nhà mình và chực thay thế văn hóa và tôn giáo mình”⁽¹⁾ thế nhưng Hồng y J. Ratzinger dứt khoát không chấp nhận khái niệm “hội nhập văn hóa”(inculturation) mà chỉ chấp nhận khái niệm “giao thoa văn hóa” (interculturality) và tuyên bố: “Dù Giáo hội vui sướng nhìn nhận bất cứ điều gì là chân thật và thánh thiện trong các tôn giáo truyền thống Phật giáo, Ấn giáo và Islam giáo nhưng như thế không có nghĩa là

Giáo hội phải bớt đi nhiệm vụ và quyết tâm của mình tức là tuyên bố một cách dứt khoát Đức Giêsu Kitô là đường đi, là sự thật và sự sống”⁽²⁾. Điều này đã gây phản ứng dữ dội từ các giáo hội khác tại Châu Á làm ảnh hưởng tới công cuộc đối thoại giữa các tôn giáo trong đó có các cuộc chiến tranh dai dẳng giữa các nhóm Islam giáo ở đảo Mindanao với quân chính phủ Philippine - một nước mà hơn 90% dân số theo Công giáo.

Với các chủ thuyết tư bản chủ nghĩa hay xã hội chủ nghĩa, vị Hồng y Bộ trưởng Bộ Giáo lí Đức tin cũng đã không ít lần đích danh phê phán, kết án. Các tổ chức giáo hội theo mô hình “Tam tự” ở Trung Quốc hay các hội đoàn Công giáo yêu nước tại các nước xã hội chủ nghĩa kiểu như Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam cũng bị lên án nặng nề. Ngày 20/5/1992, Tòa Thánh đã có văn thư gửi Giám mục Nguyễn Minh Nhật, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam lúc đó, bày tỏ sự lo lắng về “một tổ chức vừa có tính chất công dân vừa có tính chất chính trị có nguy cơ gây lẩn lộn giữa Giáo hội và các tổ chức chính trị”. Gửi kèm lá thư trên là bài xã luận của báo L’Observatore Romano, cơ quan ngôn luận bán chính thức của Tòa Thánh, ngày 18/4/1982, với lời lẽ cứng rắn hơn: “Các hội đoàn này trong thực tế cũng gây ra hoặc khoét sâu chia rẽ trong đời sống của Giáo hội. Họ muốn chống tất cả các giám mục và rõ ràng là họ muốn xen vào tất cả các hoạt động của Giáo hội. Họ rao giảng thứ hòa bình không phải là nền hòa bình của Phúc Âm”...

Người ta vẫn gọi các cầu thủ bóng đá của Đức là “những cỗ xe tăng” vì lối chơi rắn, lạnh lùng của họ nên đã có tờ báo

1. Hồng y J. Ratzinger. Niềm tin vào Đức Kitô trước những thách đố của các nền văn hóa. Bản tin Hiệp thông số 5-1999, tr. 194.

2. Tông huấn Ecclesia in Asia. Bản tin Hiệp thông số 7-2000, tr. 63.

Anh gọi Hồng y J. Ratzinger là “Hồng y thiết giáp” (Panzer Kardinal). Còn tại Pháp, người ta cũng gán cho vị Hồng y này nhiều danh hiệu như “một hung thần” (bête noir) hay “một tiên tri nổi giận” (Angry Prophet).

2. ... đến vị Giáo hoàng đổi thoại

Không biết có phải do lấy tên hiệu là Benedicto vì muốn noi gương hòa giải của Giáo hoàng Benedicto XV (1914-1922) trong cuộc Chiến tranh Thế giới lần thứ nhất hay muốn theo đuổi con đường đổi thoại của người tiền nhiệm Gioan Phaolô II mà từ khi lên ngôi đến nay, Giáo hoàng Benedicto XVI đã có rất nhiều hoạt động thúc đẩy tiến trình đổi thoại của Tòa Thánh trên nhiều lĩnh vực.

Trước hết là đổi *với các tôn giáo*. Ngay sau lễ đăng quang vào ngôi giáo hoàng tháng 4/2005, vị Tân Giáo hoàng đã có cuộc gặp gỡ với đại diện các tôn giáo như Islam giáo, Chính Thống giáo, Do Thái giáo. Tin Lành giáo cùng cam kết đẩy mạnh tiến trình đổi thoại để kiến tạo hòa bình thế giới. Điều này đã gây thiện cảm với nhiều người. Một cuộc thăm dò dư luận tại Hoa Kỳ công bố ngày 28/4/2005 cho thấy có 81% số người được hỏi hi vọng vào tiến trình đổi thoại của Giáo hoàng Benedicto XVI. Chỉ có 13% thất vọng. Ủy ban hỗn hợp đổi thoại giữa Vatican và Islam giáo bị ngưng hoạt động từ năm 2000 đến năm 2007 đã được khôi phục trở lại với nhiều phiên họp thảo luận về con đường đổi thoại của hai tôn giáo này. Ủy ban do Hồng y J.L Taurant - Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về liên tôn và GS. Ali Shehata - Tổng Thư kí Học viện Nghiên cứu Islam giáo ở Cairô, đồng chủ tịch. Bản thông cáo chung của Ủy ban hồi tháng 1/2009 là một bước tiến khi ghi nhận những tiếng nói chung: “Kitô giáo và Islam giáo đều coi hòa bình là quà tặng của Thượng Đế, đồng thời cũng là thành quả và nỗ lực của con người. Không thể đạt được một nền hòa bình đích thực và lâu dài nếu không có công lý và bình đẳng giữa con người và con

người của cộng đồng”⁽³⁾. Vói Hội đồng Đại kết quy tụ 342 Giáo hội Kitô với 400 triệu tín hữu, dù Công giáo chưa phải là thành viên chính thức nhưng cũng cộng tác khá chặt chẽ. Ủy ban Quốc tế thần học giữa Công giáo và Chính Thống giáo thành lập từ năm 1979 nhưng gián đoạn từ tháng 7/2002 do vấn đề “chiêu dụ tín hữu” ở Nga, đến tháng 11/2005 đã được khôi phục lại sau cuộc gặp giữa Giáo hoàng Benedicto XVI với Thượng phụ Batholomeo I.

Cuộc viếng thăm lịch sử vùng đất Trung Đông của Giáo hoàng Benedicto XVI từ ngày 11 đến 15/5/2009 vừa qua là minh chứng cho tiến trình đổi thoại đó. Ai cũng biết tranh chấp ở đây căng thẳng, khốc liệt mấy chục năm qua. Chỉ riêng con số 80.000 nhân viên an ninh được huy động để bảo vệ chuyến thăm viếng này đã nói lên sự phức tạp của tình hình. Gặp gỡ đại diện các tôn giáo ở vùng Thánh Địa cũng như các nhà lãnh đạo của Israel hay Palestine, Giáo hoàng Benedicto XVI đều đưa ra lời kêu gọi hòa bình: “Xin cho phép tôi được kêu gọi tất cả dân chúng các lãnh thổ này: Xin đừng đổ máu nữa! Xin đừng đánh nhau nữa! Đừng khủn bố nữa! Đừng chiến tranh nữa! Trái lại chúng ta hãy phá vỡ cái vòng bạo lực luẩn quẩn. Hãy để cho hòa bình được hiển tri lâu dài đặt trên công lý. Hãy thực hiện hòa giải chân thành và chữa lành. Mọi người hãy nhìn nhận quốc gia Israel có quyền hiện hữu, được hưởng hòa bình và an ninh. Và cũng hãy nhìn nhận dân tộc Palestine có quyền được một quê hương độc lập, được sống trong phẩm giá”⁽⁴⁾.

Với *các quốc gia*, Giáo hoàng Benedicto XVI tiếp tục lên án chính sách cấm vận của Hoa Kỳ với Cuba và coi đó là chính sách tấn công vào những người nghèo. Ngay đối với Trung Quốc, Giáo hoàng đã có một bức thư gửi nhân dân Trung Quốc

3. Theo *Vietcatholic News*, 25 Jan 2009.

4. Theo *Vietcatholic News*, 13 May 2009.

ngày 24/5/2007 và đúng hai năm sau, ngày 24/5/2009 lại phê chuẩn bản tóm lược (Compendium) bằng cả tiếng Anh và tiếng Hoa. Trong các văn bản trên, Giáo hoàng đã không hề chỉ trích “Giáo hội yêu nước” mà chỉ kêu gọi “sự hòa hợp với giáo huấn Công giáo”. Vatican cũng đã chấp thuận việc phong chức Giám mục Thượng Hải cho Linh mục Huỳnh Văn Chi, 42 tuổi, thuộc Công giáo yêu nước ngày 28/6/2005 và tể nhị phong chức hồng y cho Giám mục Trần Nhật Quân - người Hoa của Hồng Kông và mời Hồng y này làm cố vấn cho Tòa Thánh về tình hình Trung Quốc sau khi nghỉ hưu mới đây. Giáo hoàng Benedicto XVI cũng ca ngợi Linh mục Matteo Ricci thuộc Dòng Tân từ thế kỉ XVI khi đến truyền giáo tại Trung Quốc “là khuôn mẫu đối thoại và tôn trọng tín ngưỡng của người khác, luôn tìm kiếm sự hài hòa có thể giữa nền văn minh cao quý hàng ngàn năm ở Trung Quốc và sự mới mẻ của Kitô giáo”⁽⁵⁾.

Ngay với Hoa Kỳ, mặc dù không tán thành với nhiều quan điểm xã hội của Tổng thống Barack Obama, nhưng Giáo hoàng vẫn chúc mừng khi ông đắc cử. Trong cuộc viếng thăm Hoa Kỳ của Giáo hoàng hồi tháng 4/2008 cũng đã đem lại cho hai bên nhiều tiếng nói chung. Một người Công giáo được bổ nhiệm là Bộ trưởng Bộ Y tế và một thần học gia theo khuynh hướng thần học giải phóng được cử làm đại sứ Hoa Kỳ tại Vatican.

Với khoa học, Vatican cũng có một thay đổi lớn. Các nhà khoa học như Darwin, Galileo đã một thời kì dài bị Giáo hội phê phán nay được xem xét, đánh giá lại. Nhân 445 ngày sinh của Galileo, Tòa Thánh đã cho phát hành cuốn sách “Galileo và Tòa Thánh” do GS. M.Artigar và Giám mục M. Sanchez de Toca - Thứ trưởng Hội đồng Văn hóa Tòa Thánh là đồng tác giả. Trong ngày ra mắt cuốn sách, Hồng y Paul Poupard nói: “Đức Giáo hoàng đã quan tâm đến việc tẩy sạch những tì vết và quá khứ đáng

buồn, đã dẫn tới sự hiểu lầm bi thương cho cả hai bên”. Trong thánh lễ cầu nguyện cho nhà thiên văn ở Vương cung Thánh đường Đức Mẹ các thiên thần ở Rôma hôm 17/2/ 2009, Giáo hoàng đã gửi điện văn ca ngợi Galileo “là mẫu mực biết cách học và nghiên cứu khoa học qua con mắt đức tin”⁽⁶⁾. Trường hợp của Galileo, Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã có lời xin lỗi cách đây 17 năm, song vẫn còn nhiều điều phải nói cho đúng với thực tế. Chẳng hạn truyền thuyết nói rằng ông bị Giáo hội cầm tù và tra tấn dã man. Với Darwin, năm 2009 cũng kỉ niệm 200 năm ngày sinh của ông và 150 năm cuốn “Origin of the Species” (Nguồn gốc các loài) được phát hành, hồi tháng 3 năm nay, Tòa Thánh cũng đã tổ chức cuộc hội thảo về thuyết tiến hóa. Các báo cáo cho rằng, chưa bao giờ các tác phẩm của Darwin bị đưa vào mục sách cấm của Giáo hội và thuyết tiến hóa của Darwin không chống lại chương trình Sáng thế mà còn bổ túc cho nhau. Trong tham luận gửi tới hội nghị, Giáo hoàng Benedicto XVI viết: “Điều gây tranh cãi không phải đến từ thuyết tiến hóa theo đúng nghĩa của từ này nhưng do việc biến một số yếu tố của thuyết này thành một thứ triết học phổ quát để lí giải tất cả thực tại”⁽⁷⁾.

Ngay với những tổ chức li khai với giáo hội như Huynh đoàn Thánh Pio X, Giáo hoàng Benedicto XVI cũng có thái độ mềm dẻo khoan dung sau khi có cuộc gặp gỡ tại Castel Gandolfo tháng 8/2005 giữa Giáo hoàng và Giám mục Bernard Fellay - người đứng đầu Huynh đoàn. Ngày 21/1/2009, Giáo hoàng đã công bố tự sắc “Ecclesia Dei” tha vạ cho các giám mục của Huynh đoàn Thánh Pio X. Trùng hợp đúng lúc khi Giám mục Williamson - một thành viên của Huynh đoàn được tha vạ vì có phát biểu kì thị chống người Do Thái

5. Theo Vietcatholic News, 16 May 2009.

6. Theo Vietcatholic News, 21 Apr 2009.

7. Theo Zenit.Org, 17 Mar 2009.

gây nên phản ứng dữ dội khắp trong và ngoài Giáo hội Công giáo khiến Giáo hoàng phải gửi một thư dài ngày 10/3/2009 cho các giám mục toàn thế giới để giải thích. Trong bức thư, Giáo hoàng đã nhận thấy là “sai lầm mà tôi chân thành hối tiếc... vì đã không giải thích minh bạch và thỏa đáng” việc đặc cách tha vạ trên. Nhưng Giáo hoàng cũng đưa ra câu trả lời cho hành ượng của mình: “Liệu chúng ta có thể bỏ mặc hoàn toàn một cộng đoàn bao gồm 491 linh mục, 215 chủng sinh, 6 chủng viện, 88 trường học, 2 cơ sở giáo dục đại học, 117 nam tu sĩ, 164 nữ tu, 215 chủng sinh và hàng ngàn tín hữu?”⁽⁸⁾.

Riêng đối với Việt Nam, dưới triều của Giáo hoàng Benedicto XVI cũng có nhiều sự kiện ghi nhận bước phát triển quan hệ giữa hai nước. Ngày 25/1/2007, Giáo hoàng đã tiếp Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Vatican. Bản thông cáo báo chí bằng tiếng Anh và tiếng Italia viết: “Tòa Thánh nói lên niềm vui mãn nguyện về chuyến viếng thăm ghi dấu bước tiến mới và quan trọng tiến đến sự bình thường hóa những quan hệ song phương. Trong những năm qua, những tương quan này đã nhận được những tiến bộ cụ thể mong được mở ra những khoảng rộng hơn về tự do tôn giáo cho Giáo hội Công giáo ở Việt Nam. Trong khi trao đổi với nhau, hai bên đã nói về những vấn đề còn bỏ ngỏ mà hai bên mong được bàn và giải quyết nhờ qua những con đường đối thoại hiện hữu”⁽⁹⁾. Vatican tiếp tục duy trì những cuộc làm việc thường niên giữa phái đoàn ngoại giao của Tòa Thánh với Chính phủ Việt Nam từ năm 1990 và cuộc họp Tổ chuyên gia hỗn hợp hai bên do Thủ trưởng ngoại giao Vatican và Thủ trưởng ngoại giao Việt Nam dẫn đầu đã họp phiên đầu tiên tại Hà Nội hồi cuối tháng 2/2009. Kết quả buổi làm việc thể hiện rõ qua thông cáo báo chí: “Hai bên ghi nhận chiều hướng phát triển đáng khích lệ của

mối quan hệ giữa Việt Nam và Tòa Thánh từ năm 1990 tới nay. Hai bên cho rằng, cuộc họp đầu tiên của nhóm công tác hỗn hợp là một bước tiến quan trọng trong quan hệ giữa Việt Nam và Tòa Thánh, và nhất trí tiếp tục nỗ lực hơn để thúc đẩy quan hệ song phương”. Theo xu thế đối thoại này, Vatican đã trực tiếp tham gia giải quyết những vấn đề nội cộm trong quan hệ giữa Giáo hội và Nhà nước. Ví dụ, khi một số giáo dân tập trung cầu nguyện trong giá rét ở khu vực 42 Nhà Chung (Hà Nội) cuối năm 2007 đầu năm 2008, Hồng y T. Bertone - Quốc vụ khanh Tòa Thánh đã gửi văn thư ngày 30/1/2008 cho Tổng Giám mục Hà Nội yêu cầu giáo dân “trở lại cầu nguyện bình thường”, góp phần chấm dứt hơn một tháng lộn xộn ở khu vực này. Hoặc khi thấy các giám mục Việt Nam không ủng hộ vụ Linh mục Nguyễn Văn Lý, một số người cũng phản ứng với Tòa Thánh. Đức ông Nguyễn Văn Phương - Vụ trưởng Vụ Châu Á Thái Bình Dương của Bộ Truyền giáo đã trả lời: “Các giám mục Việt Nam chủ trương đối thoại với nhà cầm quyền, không biểu tình, không la lối rầm rộ, dùng tình thương và phúc âm thì bị những người này chửi bới, bởi vì những người này muốn các giám mục phải lên tiếng ủng hộ Linh mục Nguyễn Văn Lý như họ. Thái độ bất bao dung này không hơn gì chính sách độc tài bất bao dung của một số chính quyền trên thế giới”⁽¹⁰⁾.

Bốn năm chưa phải là dài nhưng những gì Vatican đang triển khai dưới triều Giáo hoàng Benedicto XVI đang chứng tỏ quyết tâm theo đuổi con đường đối thoại mà Công đồng Vatican II đã vạch ra cách đây 45 năm./.

8. Theo *Vietcatholic News*, 13 May 2009.

9. Theo *Vietcatholic News*, 27 Jan 2009.

10. Thư trả lời anh Nguyễn Văn Điện ngày 9/6/2001. *Vietcatholic News*, 17 Feb 2008.